

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP
VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP



DONG THAP BMC
ISO 9001: 2008

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2017**

Tháng 04 năm 2018



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CP XÂY LẤP VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
Năm 2017

PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch:

CÔNG TY CP XÂY LẤP VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP

- Tên viết tắt: DONGTHAP BMC

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1400101396 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 09/07/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 07/11/2016

- Vốn điều lệ: 386.000.000.000 đồng

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 386.000.000.000 đồng

- Địa chỉ: Số 03 Tôn Đức Thắng, Phường 1, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp

- Số điện thoại: 0277.3852998

- Số fax: 0277.3852751

- Website: www.dongthapbmc.vn

- Mã cổ phiếu : BDT

Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty Cổ phần Xây Lấp và Vật Liệu Xây Dựng Đồng Tháp tiền thân là Công ty Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp được thành lập theo Quyết định số 131/QĐ-TL ngày 09/12/1992 của UBND tỉnh Đồng Tháp. Trên cơ sở sáp nhập 4 đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng Đồng Tháp:

- Công ty Khai thác cát sông và san lấp mặt bằng;
- Công ty Khảo sát thiết kế và xây dựng;
- Công ty Cung ứng và vật liệu xây dựng
- Công ty Kinh doanh và dịch vụ Đồng Tháp.

- Thực hiện theo chủ trương chung của Chính phủ về cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước, Công ty đã tiến hành bán cổ phần lần đầu ra công chúng và chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần kể từ ngày 07/11/2016, theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1400101396 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 07 tháng 11 năm 2016.



- Ngày 24/02/2017, Công ty nhận được công văn số 986/UBCK-GSDC ngày 24/02/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc trở thành Công ty đại chúng.

- Ngày 06/09/2017, cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp chính thức được giao dịch trên thị trường chứng khoán UPCOM.

- Hiện nay, DONG THAP BMC đứng đầu khu vực đồng bằng sông Cửu Long về khai thác cát xây dựng, là đơn vị cung cấp lượng cát vàng xây dựng chất lượng tốt chủ yếu cho khu vực và cung ứng một phần về thị trường TP Hồ Chí Minh. Ngoài ra, trong lĩnh vực xây dựng giao thông (cầu, đường), Công ty cũng khẳng định được thế mạnh của mình trong tỉnh Đồng Tháp và hiện là 1 trong những doanh nghiệp mạnh của tỉnh trong lĩnh vực này. Song song đó, Công ty cũng từng bước khẳng định vị trí đầu tàu của mình trong lĩnh vực sản xuất cấu kiện Bê tông đúc sẵn (cống ly tâm, cột điện ly tâm, cọc ống trong xây dựng) và trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- *Ngành nghề kinh doanh:* (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất): khai thác cát sông, thi công xây dựng các công trình giao thông, san lấp mặt bằng, kinh doanh bất động sản, kinh doanh VLXD và các sản phẩm cống bê tông ly tâm, bê tông tươi

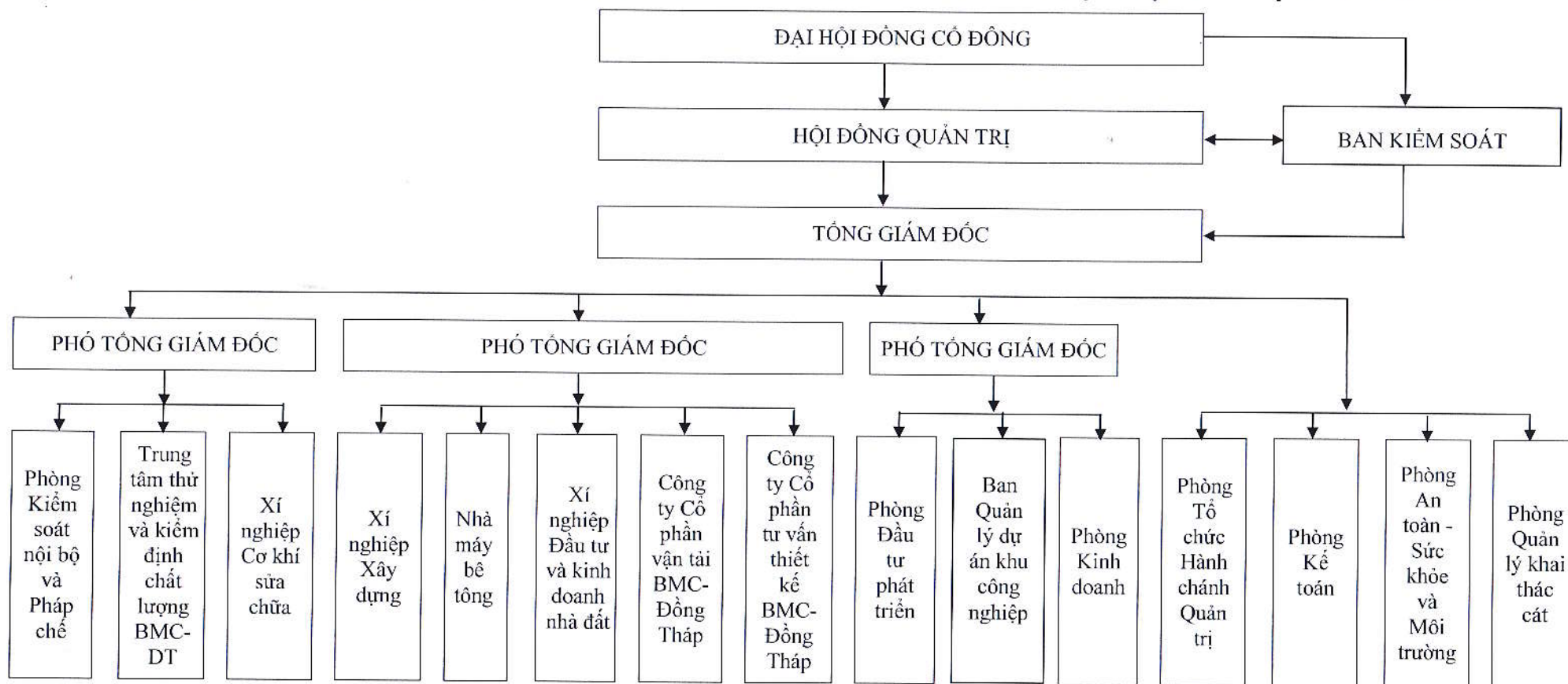
- *Địa bàn kinh doanh :* hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- *Mô hình quản trị.*



CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP



Nguồn: DONG THAP BMC



- Cơ cấu bộ máy quản lý:

- Đại Hội Đồng Cổ Đông: gồm tất cả các cổ đông hoặc đại diện nhóm cổ đông có quyền biểu quyết theo quy định tại Điều lệ Công ty, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty.
- Hội Đồng Quản Trị: do Đại Hội Đồng Cổ Đông bầu ra, gồm 03 thành viên. Là cơ quan có toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến định hướng phát triển và hoạt động SXKD của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ quyết định.
- Ban điều hành Công ty: do HĐQT bổ nhiệm bao gồm Tổng Giám Đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Kế Toán Trưởng. Tổng Giám Đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT và có quyền quyết định cao nhất về quản lý và điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty.
- Ban kiểm soát: do ĐHĐCĐ bầu ra, gồm 03 thành viên. Ban kiểm soát là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động SXKD, quản trị và điều hành Công ty.
- Các phòng ban chức năng, đơn vị trực thuộc Công ty: hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ đã được phân công được sự chỉ đạo, quản lý của Ban điều hành Công ty

- Các công ty con:

➤ **Công ty CP Vận Tải BMC Đồng Tháp**

- Địa chỉ: Số 145 Trương Hán Siêu, phường Mỹ Phú, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp.
- Lĩnh vực kinh doanh chính: kinh doanh VLXD và vận tải hàng hoá bằng đường thuỷ nội địa.
- Vốn điều lệ đăng ký: 18.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 9.180.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại công ty con : 51%

➤ **Công ty CP Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng BMC Đồng Tháp**

- Địa chỉ: Số 166 Nguyễn Trãi, Phường 2, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp.
- Lĩnh vực kinh doanh chính: thực hiện các dịch vụ lập dự án đầu tư, tư vấn, thiết kế xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông và trang trí nội thất.



- Vốn điều lệ đăng ký: 4.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 2.717.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại Công ty con: 67,93%

4. Định hướng phát triển

4.1- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Phấn đấu xây dựng Công ty trở thành doanh nghiệp hàng đầu của tỉnh trong lĩnh vực thi công xây dựng các công trình giao thông và kinh doanh bất động sản. Lấy hiệu quả kinh tế, xã hội, chất lượng sản phẩm làm thước đo chủ yếu cho sự phát triển bền vững của Công ty.
- Hoàn thiện hệ thống quy chế hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần. Có đội ngũ lãnh đạo quản lý năng động, sáng tạo, đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề; đầu tư và tạo thương hiệu hấp dẫn để mở rộng hoạt động kinh doanh.
- Thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp, tiến hành thoái vốn tại các công ty con, sử dụng hợp lý các nguồn lực, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp
- Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động trong đơn vị.
- Đảm bảo tăng trưởng ổn định và bền vững, không ngừng nâng cao uy tín, chất lượng sản phẩm và thương hiệu của Công ty. Bảo toàn và phát triển vốn của cổ đông, hoàn thành tốt các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

4.2- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- Dựa trên chiến lược ngắn hạn để ổn định hoạt động SXKD của Công ty và chuẩn bị tốt cho chiến lược phát triển trung và dài hạn.
- Tiếp tục xây dựng Công ty theo mô hình kinh doanh đa ngành nghề, trong đó các hoạt động khai thác cát, thi công xây dựng và kinh doanh bất động sản vẫn là nền tảng. Từng bước nâng cao hơn nữa năng lực tài chính, chủ động hoàn toàn về kế hoạch tài chính cho các hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Đối với hoạt động xây lắp và kinh doanh bất động sản: Công ty xác định tiêu chí uy tín, chất lượng công trình xây dựng làm lợi thế cạnh tranh. Đẩy mạnh đổi mới công nghệ, trang thiết bị thi công nhằm đáp ứng năng lực xây dựng nhà cao tầng, hạ tầng kỹ thuật chất lượng cao trong đô thị.
- Lựa chọn dự án đầu tư hợp lý để tạo nên bước phát triển nhảy vọt nhằm mang lại giá trị lợi nhuận cao, tạo nguồn thặng dư lớn cho doanh nghiệp, cổ đông và các nhà đầu tư. Phấn đấu đưa Công ty đủ điều kiện niêm yết trên sàn HOSE trong thời gian tới.



- Theo định hướng phát triển, trong giai đoạn 2018-2020 Công ty sẽ đầu tư thực hiện những dự án sau:

- Thực hiện Dự án nhà ở xã hội 9 tầng với quy mô 360 căn hộ, thời gian xây dựng dự kiến 02 năm với tổng giá trị đầu tư khoảng 245 tỷ đồng.





- Dự án 12 căn biệt thự tại Thị xã Hồng Ngự với tổng giá trị đầu tư dự kiến 35 tỷ đồng





- Đầu tư hạ tầng kỹ thuật dự án Tuyến dân cư đường Nguyễn Văn Tre nối dài với quy mô 10,23 ha, tổng vốn đầu tư xây dựng công trình dự kiến 160 tỷ đồng.





- Để hoàn thành tốt mục tiêu đã đặt ra, Công ty đề ra những giải pháp sau:
 - Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, tuyển dụng, đào tạo và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực. Kiện toàn và củng cố bộ máy các phòng, ban, chuyên môn hóa về nghiệp vụ. Nâng cao năng lực cán bộ lãnh đạo, kiện toàn công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - Nghiên cứu và áp dụng công nghệ mới, đầu tư mua sắm thêm máy móc thiết bị giúp cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo an toàn lao động và bảo vệ môi trường.
 - Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát về an toàn lao động, an toàn giao thông. Chấp hành tốt các quy trình, quy phạm tiêu chuẩn kỹ thuật nhằm không để xảy ra tai nạn nghiêm trọng do chủ quan gây ra.
 - Thực hiện nghiêm túc và theo đúng các quy định pháp luật hiện hành về công tác kế toán và nộp NSNN. Thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định.
 - Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, môi trường làm việc thân thiện, không ngừng cải thiện điều kiện việc làm và các chế độ phúc lợi cho người lao động – đây là yếu tố quan trọng đối với việc giữ chân người lao động và tạo niềm tin để người lao động gắn bó lâu dài với Công ty.

4.3- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty):

- Với mục tiêu hướng tới sự phát triển bền vững thông qua việc xây dựng các công trình an toàn và thân thiện với môi trường, Công ty đã đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải ở các khu công nghiệp do Công ty quản lý. Xây dựng quy trình thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt và rác thải công nghiệp đúng quy định, đảm bảo chất lượng vệ sinh môi trường.
- Chú trọng đến công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, tiết kiệm năng lượng trong quá trình sản xuất.
- Tiếp tục thực hiện nhiều chương trình vì cộng đồng như đóng góp cho quỹ khuyến học Nguyễn Sinh Sắc, xây nhà tình thương, nhà tình nghĩa theo chương trình mái ấm công đoàn, ủng hộ cho các quỹ từ thiện, ủng hộ vùng thiên tai, lũ lụt...

5. Các rủi ro: (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường):

- *Rủi ro do các yếu tố khách quan:*
 - Rủi ro do các yếu tố ngẫu nhiên như môi trường, khí hậu: do đặc điểm của ngành khai thác cát cũng như thi công xây dựng chủ yếu là sản xuất ngoài trời nên



các yếu tố thời tiết, khí hậu có ảnh hưởng rất lớn đến thời gian thi công. Bên cạnh đó, do đặc điểm tự nhiên của khu vực miền tây Nam bộ trong năm có những tháng mưa lũ kéo dài, công tác khai thác cát lại hoạt động toàn bộ ở vùng sông nước nên những rủi ro về an toàn lao động, giao thông đường thủy trong mùa mưa lũ ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động của Công ty.

- Rủi ro do những biến động bất ngờ của thị trường: những biến động bất ngờ của thị trường từ việc thay đổi các chế độ chính sách đến giá cả vật tư, nhiên liệu hàng hoá đầu vào đều có thể ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án cũng như hiệu quả SXKD của Công ty.
- Rủi ro do công tác giải phóng mặt bằng chậm, công trình phải kéo dài thời gian thi công so với dự kiến.
- Rủi ro đến từ các đối thủ cạnh tranh trong công tác đấu thầu: trong công tác đấu thầu, ngoài những nhà thầu cạnh tranh lành mạnh, vì mục tiêu cho ra những sản phẩm chất lượng cao với chi phí thấp còn có những đối thủ cạnh tranh thiếu lành mạnh, dùng thủ đoạn để giành được gói thầu làm giảm chất lượng công trình, gây tổn hại cho nhà nước cũng như hình ảnh của các nhà thầu xây lắp nói chung.
- *Rủi ro do các yếu tố chủ quan:*
 - Đặc thù hoạt động sản xuất, thi công của Công ty trải dài ở nhiều khu vực trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp nên công tác quản lý gặp nhiều khó khăn đòi hỏi năng lực của cán bộ quản lý phải ngày một nâng cao.
 - Các công trình, dự án ngày một nhiều cần nhiều thủ tục, thời gian, lượng vốn cho các công trình, đòi hỏi công tác quản lý tài chính và huy động vốn cần được cân nhắc và tính toán hợp lý nhằm giảm bớt rủi ro về mặt tài chính.
 - Hoạt động sản xuất, thi công luôn ẩn chứa những hiểm họa về tai nạn từ sự chủ quan của con người. Vì vậy công tác đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ phải luôn được đề cao.
 - Việc tập trung đầu tư trang thiết bị và công nghệ mới vào công tác sản xuất thi công cần quan tâm đến các rủi ro khi khả năng thu hồi vốn chậm do công việc không liên tục, rủi ro do hao mòn vô hình, rủi ro do thiếu thông tin, kinh nghiệm trong việc mua sắm đầu tư trang thiết bị....



PHẦN II TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Theo BCTC riêng	Theo BCTC Hợp nhất
1	Tổng doanh thu	575.704	584.840
2	Lợi nhuận trước thuế	103.346	106.757
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	82.677	84.969
4	Cổ tức (% dự kiến chia)	12%	12%

Nguồn: BCTC năm 2017 đã được kiểm toán

1.2- Tình hình thực hiện năm 2017 so với kế hoạch:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	% TH/kế hoạch
1	Tổng doanh thu	460.000	575.704	125,15%
2	Chi phí chưa lương	340.000	364.614	107,24%
3	Lợi nhuận chưa lương	120.000	211.090	175,90%
4	Tiền lương được trích	63.415	107.652	169,76%
5	Lợi nhuận trước thuế	56.585	103.438	182,80%

Nguồn: Kế hoạch SXKD (điều chỉnh) năm 2017 và BCTC riêng năm 2017 đã kiểm toán

1.3- Tình hình thực hiện năm 2017 so với năm 2016

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2016 (Từ 1/1/2016 đến 10/11/2016)	Thực hiện năm 2017 (Từ 11/11/2016 đến 31/12/2017)
1	Tổng doanh thu	330.958	575.704
2	Chi phí chưa lương	242.740	364.614
3	Lợi nhuận chưa lương	88.218	211.090
4	Tiền lương được trích	53.993	107.652
5	Lợi nhuận trước thuế	34.225	103.438

Nguồn: BCTC riêng năm 2016, 2017 đã được kiểm toán



❖ Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 có sự tăng trưởng vượt bậc so với năm 2016 do những nguyên nhân sau:

- Năm 2016, niên độ kế toán bắt đầu từ ngày 01/01/2016 đến 10/11/2016 thì kết thúc do Công ty chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần. Thời gian hoạt động của Công ty trong giai đoạn này chỉ 10 tháng 10 ngày. Trong khi đó, do thời gian hoạt động theo mô hình công ty cổ phần trong năm 2016 chưa đầy 02 tháng nên Công ty đã cộng dồn số liệu từ ngày 11/11/2016 đến 31/12/2016 sang cho năm 2017. Do vậy niên độ kế toán năm 2017 của Công ty được tính từ 11/11/2016 đến 31/12/2017, kéo dài đến 13 tháng 20 ngày, nhiều hơn 03 tháng so với năm 2016 nên doanh thu và lợi nhuận tăng cao so với năm 2016.
- Tháng 04/2017, do có sự thay đổi một số chính sách về thuế, phí cũng như quy định về tăng cường kiểm soát hoạt động khai thác cát trong cả nước làm cho giá cát trên thị trường tăng cao bất thường, giúp doanh thu và lợi nhuận đối với hoạt động này của Công ty tăng cao.

2. Tổ chức và nhân sự

- *Danh sách Ban điều hành:* (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác).

➤ Chủ tịch HĐQT Công ty:

- Ông: Nguyễn Châu Thành - Sinh năm: 1959
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Số lượng cổ phần sở hữu: 55.100 CP
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,1427%

➤ Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty:

- Ông: Nguyễn Hữu Phước - Sinh năm: 1962
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- Số lượng cổ phần sở hữu: 56.300 CP
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,1459%

➤ Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc Công ty:

- Bà: Trần Thị Thuý Hằng - Sinh năm: 1969
- Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính kế toán
- Số lượng cổ phần sở hữu: 10.700 CP
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,0277%

➤ Phó Tổng Giám Đốc Công ty:



- Ông: Thái Văn Thum - Sinh năm: 1963
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- Số lượng cổ phần sở hữu: 16.600 CP
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,043%
- Phó Tổng Giám Đốc Công ty
 - Bà: Phạm Minh Nghĩa - Sinh năm: 1969
 - Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế học
 - Số lượng cổ phần sở hữu: 7.600 CP
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,0197%
- Kế toán trưởng Công ty:
 - Ông: Nguyễn Thành Trung - Sinh năm: 1979
 - Trình độ chuyên môn: Đại học kế toán nhà nước
 - Số lượng cổ phần sở hữu: 5.800 CP
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,015%

- *Những thay đổi trong ban điều hành:*

Bầu bổ sung Bà Phạm Minh Nghĩa làm Phó Tổng Giám Đốc Công ty trong tháng 01/2017.

- *Số lượng cán bộ, nhân viên.* (Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động)

- Tổng số lao động: 445 người. Trong đó, lao động nữ: 43 người.
- Trình độ chuyên môn từ đại học trở lên: 114 người
- Cao đẳng và trung cấp: 60 người.
- Sơ cấp và công nhân kỹ thuật: 188 người.
- Lao động phổ thông: 83 người.

+ Chính sách đào tạo: Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là công tác ưu tiên hàng đầu của Công ty với mục tiêu xây dựng một đội ngũ cán bộ, nhân viên giàu kinh nghiệm, chuyên môn nghiệp vụ giỏi, tay nghề cao và đam mê công việc, phù hợp với yêu cầu phát triển và gắn bó với Công ty.

+ Chế độ làm việc: Công ty thực hiện chế độ làm việc 40 giờ/tuần. Đảm bảo bố trí sắp xếp công việc hợp lý và tạo đủ việc làm cho người lao động. Nghiêm túc thực hiện tốt các chế độ đối với người lao động theo đúng quy định của Pháp luật cũng như trong Thỏa ước lao động tập thể của Công ty. Tham gia đóng đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động.



+ Chính sách tiền lương, tiền thưởng: Công ty xây dựng Quy chế tiền lương, tiền thưởng áp dụng thống nhất trong toàn Công ty, trả lương theo thực tế công việc được giao, đảm bảo nguyên tắc phân phối theo lao động và vị trí công việc. Việc phân phối tiền lương được thực hiện công khai, dân chủ, đảm bảo sự công bằng và hợp lý giữa các chức danh trong Công ty. Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2017 là 14.000.000 đồng/người/tháng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1- Các khoản đầu tư lớn: Nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm (bao gồm các khoản đầu tư tài chính và tình hình thực hiện các dự án lớn).

- Đầu tư tài chính dài hạn: 51,39 tỷ đồng.
- Tình hình thực hiện các dự án:
 - Thực hiện Dự án Cụm CN Trường Xuân: Tổng dự toán đầu tư hạng mục san lấp mặt bằng và xây dựng hạ tầng giao thông là 114 tỷ đồng. Trong đó, Công ty đã hoàn thành hạng mục san lấp mặt bằng và đang tiến hành thi công hạng mục hạ tầng giao thông.
 - Dự án Cụm CN Tân Lập với giá trị đầu tư dự kiến 315 tỷ. Trong đó vốn đầu tư của Công ty là 123 tỷ đồng, Ngân sách trung ương và ngân sách địa phương hỗ trợ đền bù, giải phóng mặt bằng là 192 tỷ đồng
 - Xây dựng Nhà máy xử lý nước thải tập trung và một số hạng mục khác trong Khu CN Trần Quốc Toàn với giá trị: 9,18 tỷ đồng.
 - Hoàn thành Công trình thi công sửa chữa Quốc lộ 54 với tổng giá trị 40 tỷ đồng.
 - Thi công SLMB và hạ tầng giao thông công trình Cụm dân cư bờ Bắc huyện Hồng Ngự với giá trị 26 tỷ đồng.

3.2- Các công ty con: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết).

3.2.1- Công ty CP Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng BMC Đồng Tháp:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017
1	Tổng doanh thu	1.393	2.364
2	Lợi nhuận trước thuế	-84	404
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	-84	348
4	Cổ tức (% dự kiến chia)	0	0

Nguồn: BCTC năm 2017 của Công ty con đã được kiểm toán



Hoạt động kinh doanh của Công ty CP Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng BMC Đồng Tháp năm 2017 có nhiều chuyển biến tích cực so với năm 2016. Hoạt động kinh doanh đã có lãi, tuy nhiên vẫn chưa đủ bù đắp phần lỗ lũy kế do các năm trước để lại. Tình hình tài chính không khả quan do tài sản ngắn hạn nhỏ hơn nợ ngắn hạn với số tiền trên 335 triệu đồng.

3.2.2- Công ty CP Vận Tài BMC Đồng Tháp

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017
1	Tổng doanh thu	51.785	50.969
2	Lợi nhuận trước thuế	4.676	3.408
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.741	2.726
4	Cổ tức (% dự kiến chia)	12%	10%

Nguồn: BCTC năm 2017 của Công ty con đã được kiểm toán

Hoạt động của Công ty CP Vận Tài BMC Đồng Tháp chủ yếu là kinh doanh vận tải, mua bán cát, đá các loại. Năm 2017, Công ty hoạt động tương đối ổn định, tuy gặp rất nhiều khó khăn do giá các mặt hàng cát trên thị trường tăng cao nhưng Công ty vẫn đảm bảo mức chia cổ tức từ 10-12% như Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông đã thông qua. Tình hình tài chính lành mạnh, không phát sinh các khoản nợ quá hạn không có khả năng thanh toán.

4. Tình hình tài chính

4.1- Tình hình tài chính

DVT: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm
- Tổng giá trị tài sản	563.167.558.109	778.168.312.859	+38%
- Doanh thu thuần	303.171.696.292	553.714.164.207	+83%
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	31.128.308.352	99.976.668.093	+221%
- Lợi nhuận khác	3.096.563.462	3.461.841.592	+12%
- Lợi nhuận trước thuế	34.224.871.814	103.438.509.685	+202%
- Lợi nhuận sau thuế	27.476.809.870	82.498.041.253	+200%

Nguồn: BCTC riêng năm 2017 đã được kiểm toán

4.2- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:



Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	3,16	2,17	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	2,46	1,81	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	31,46%	40,43%	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	45,89%	67,86%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	2,42	4,65	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	9,17%	14,90%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	7,04%	17,80%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	4,93%	10,60%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	10,27%	18,06%	

Nguồn: BCTC riêng năm 2016, 2017 đã được kiểm toán

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

5.1- Cổ phần:

- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 38.600.000 cổ phiếu.
- Số cổ phiếu đang lưu hành có quyền biểu quyết: 38.600.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phần được tự do chuyển nhượng: 38.125.600 cổ phần
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 474.400 cổ phần (Cam kết của người lao động làm việc cho Công ty)

5.2- Cơ cấu cổ đông:

- Theo tỷ lệ sở hữu:

- Cổ đông lớn: 01 cổ đông - Tỷ lệ cổ phần sở hữu: 92,49%.
- Cổ đông nhỏ: 445 cổ đông - Tỷ lệ cổ phần sở hữu: 7,51%.

Trong đó: - Cổ đông nhà nước: 92,49%



- Cổ đông là người lao động trong Công ty: 3,9%
- Cổ đông chiến lược: không có.
- Cổ đông nước ngoài: 0,0052%
- Cổ đông khác: 3,6048%

5.3- Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: (Nêu các đợt tăng vốn cổ phần trong năm bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu v.v.)

Không có

5.4- Giao dịch cổ phiếu quỹ: (Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch).

Giao dịch cổ phiếu quỹ đến 31/12/2017: không có

5.5- Các chứng khoán khác: (nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán)

Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

- Để giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, Công ty ưu tiên sử dụng những vật tư, thiết bị có giải pháp tối về môi trường, sử dụng thiết bị tiết kiệm điện năng. Công ty ưu tiên sử dụng nguyên vật liệu thay thế ít sử dụng năng lượng nếu đáp ứng đủ tiêu chuẩn kỹ thuật.

- Ký hợp đồng với những công ty có chức năng xử lý, thu gom phế liệu, chất thải rắn có thể gây tác hại tới môi trường. Thường xuyên kiểm tra lượng khói bụi đảm bảo hàm lượng chất thải phù hợp với quy định của pháp luật.

- Tại Khu CN Trần Quốc Toàn do Công ty đang quản lý, Công ty đã xây dựng hoàn thành Nhà máy xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn quy định.

6.1- Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.

- Khi lập thiết kế các dự án, Công ty đều tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng các công trình sử dụng năng lượng hiệu quả, phát triển công trình xanh trong hoạt động xây dựng.



- Một số nguyên vật liệu chính:
 - + Cát san lấp : 605.583 m³
 - + Cát vàng : 14.015 m³
 - + Đá 1x2 các loại : 34.210 m³
 - + Sắt, thép các loại : 289 tấn
 - + Xi măng : 13.147 tấn

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức.

Không có.

6.2- Tiêu thụ năng lượng:

Đối với việc sử dụng nhiên liệu trong quá trình hoạt động khai thác, Công ty ưu tiên lựa chọn những thiết bị tiết kiệm nhiên liệu. Có chính sách khuyến khích, khen thưởng cho các cá nhân, đơn vị sử dụng nhiên liệu tiết kiệm, hiệu quả.

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

- Tình hình sử dụng năng lượng trực tiếp:

- + Dầu Do : 1.400.050 Lít
- + Dầu Fo : 1.450 Tấn

- Tình hình sử dụng năng lượng gián tiếp:

- + Điện : 480.000 kwh

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

Không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này.

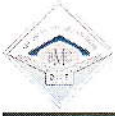
Không có

6.3- Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.

Công ty sử dụng nước từ nguồn cung cấp nước sinh hoạt của Công ty Cấp nước trong khu vực. Lượng nước chủ yếu dùng cho sinh hoạt tại các văn phòng làm việc và cơ sở sản xuất nên lượng nước sử dụng là không đáng kể.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có



6.4- Chính sách liên quan đến người lao động

6.4.1- Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

- Số lượng lao động: 445 người.
- Mức lương trung bình: 14.000.000 đồng/người/tháng

6.4.2- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Trang bị Bảo hộ lao động đầy đủ cho người lao động trong Công ty.
- Thực hiện đo kiểm tra định kỳ về môi trường ở các cơ sở sản xuất, kinh doanh. Cải thiện môi trường lao động và điều kiện làm việc cho cán bộ, nhân viên.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm.
- Mua bảo hiểm tai nạn toàn diện cho người lao động.
- Tổ chức tham quan, nghỉ mát hàng năm

6.4.3- Hoạt động đào tạo người lao động:

- Hàng năm Công ty đều tổ chức học tập và thi nâng bậc cho công nhân trực tiếp sản xuất.
- Cử cán bộ, nhân viên tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu công việc.

6.5- Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

- Trải qua 25 năm hình thành và phát triển, Công ty CP Xây Lấp và VLXD Đồng Tháp ngày càng nhận thức rõ ràng vai trò của doanh nghiệp trong bức tranh phát triển bền vững của cộng đồng xã hội và môi trường. Do đó, những năm qua trong chiến lược kinh doanh của mình, Công ty luôn đặt ra mục tiêu phát triển kinh tế song song với việc thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng, môi trường và xã hội.

- Là một trong những doanh nghiệp hàng đầu của tỉnh, Công ty luôn nỗ lực trong việc đầu tư kinh doanh nhằm tạo ra những lợi ích tốt nhất cho cán bộ, CNV Công ty, đồng thời góp phần phát triển kinh tế tỉnh nhà.

- Năm 2017 Công ty đã chủ động thực hiện công tác an sinh xã hội tại địa phương như ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ khuyến học, quỹ vì người nghèo, tham gia xây dựng nhà tình thương, mái ấm công đoàn... với tổng giá trị khoảng 2,4 tỷ đồng.

- Chấp hành tốt nghĩa vụ nộp NSNN, trong năm 2017 Công ty đã nộp các khoản thuế, phí cho NSNN với tổng số tiền 225.054.560.429 đồng. Là một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong tỉnh về đóng góp cho ngân sách nhà nước.



PHẦN III BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Nhờ sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Đồng Tháp, các Sở ban ngành Tỉnh trong công tác đổi mới và phát triển doanh nghiệp, Công ty đã tiến hành cổ phần hóa thành công và đã đi vào hoạt động SXKD ổn định theo mô hình Công ty cổ phần. Cổ phiếu Công ty đã chính thức đưa vào giao dịch trên thị trường UpCoM ngày 06/09/2017.

- Năm 2017 Công ty gặp nhiều thuận lợi trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Ngoài sự chỉ đạo, điều hành kịp thời, hợp lý của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty, sự nỗ lực đoàn kết gắn bó, cùng nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ của tập thể người lao động trong đơn vị, thì yếu tố khách quan bên ngoài tác động khi giá cát trên thị trường tăng mạnh do nguồn cung cát trên thị trường khan hiếm cũng là một nguyên nhân quan trọng giúp Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2017.

- Tổng doanh thu: 575,7 tỷ đồng, đạt 125,15% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế: 103,34 tỷ đồng, đạt 182,63% so với kế hoạch.
- Cổ tức dự kiến: 12%, đạt 158,94% so với kế hoạch.

2. Tình hình tài chính (theo BCTC hợp nhất)

2.1- Tình hình tài sản

- Tổng tài sản của Công ty đến ngày 31/12/2017 là 800.717.081.800 đồng, đạt 134,4% so với năm 2016. Nguyên nhân tăng chủ yếu là do các khoản Đầu tư tài chính ngắn hạn, tài sản dở dang dài hạn, đầu tư tài chính dài hạn và các khoản đầu tư dài hạn khác tăng mạnh so với năm 2016. Cụ thể:

- Đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 94,5 tỷ đồng
- Chi phí XDCB dở dang tăng gần 75 tỷ đồng
- Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn tăng 51 tỷ đồng
- Chi phí trả trước dài hạn tăng 32,6 tỷ đồng

Công tác đầu tư mua sắm trang thiết bị, tài sản cố định năm 2017 không lớn, những thiết bị hiện có đáp ứng được yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong khi đó, các khoản phải thu và hàng tồn kho giảm 34,3 tỷ đồng, điều này cho thấy hoạt động quản lý tài chính và sử dụng vốn của Công ty trong năm 2017 đạt hiệu quả cao. Công tác quản lý và thu hồi nợ được thực hiện tốt hơn so với năm 2016.

2.2- Tình hình nợ phải trả và vốn chủ sở hữu:



- Tổng cộng nguồn vốn năm 2017 có sự thay đổi đáng kể so với năm 2016, nguyên nhân chủ yếu do sự gia tăng của nợ phải trả và vốn chủ sở hữu. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không bị ảnh hưởng do sự chênh lệch của tỷ giá hối đoái.
 - + Nợ ngắn hạn: tăng mạnh nhất là nợ ngắn hạn với mức tăng bằng 161,7% so với năm 2016, tương đương gần 86,4 tỷ đồng, mức tăng chủ yếu ở các khoản phải trả người lao động và các khoản vay ngắn hạn phục vụ kinh doanh. Tuy vậy, Công ty vẫn đảm bảo hệ số thanh toán nợ ngắn hạn ở mức an toàn và sử dụng hợp lý nguồn vốn này để phục vụ cho hoạt động SXKD đạt hiệu quả.
 - + Nợ dài hạn: tăng 53,7 tỷ đồng, chủ yếu tăng từ các khoản vay và nợ thuê tài chính dài hạn. Nợ thuê tài chính dài hạn là khoản thuê Hạ tầng khu công nghiệp Trần Quốc Toàn trong thời hạn 46 năm, bắt đầu từ năm 2010.
- Các khoản nợ phải trả đều nằm trong kế hoạch chủ động chi trả, phù hợp với hợp đồng và tình hình tài chính của Công ty.
 - + Vốn chủ sở hữu: tăng 77,9 tỷ đồng, nguyên nhân do Công ty kinh doanh có hiệu quả. Các khoản tăng là từ lợi nhuận sau thuế để lại được Công ty trích lập các quỹ Đầu tư phát triển và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của năm 2017.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

3.1- Công tác tổ chức và quản lý:

- Ban Tổng Giám Đốc Công ty luôn khẳng định vai trò lãnh đạo điều hành, tiếp tục khẳng định và nâng cao vị thế hình ảnh của Công ty trên thị trường, hướng tới mục tiêu ***“Đi cùng bạn trên bước đường an cư lạc nghiệp”***. Tiếp tục hoàn thiện sơ đồ tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm nâng cao năng lực quản trị và điều hành của bộ máy quản lý.
- Tăng cường hợp tác với các đối tác trong và ngoài tỉnh để nâng cao năng lực cạnh tranh. Phát huy giá trị cốt lõi ***“chất lượng cao nhất, hiệu quả tốt nhất, thời gian thực hiện nhanh nhất”*** để tạo đà phát triển nhằm đạt được mục tiêu trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.
- Công tác quản lý an toàn vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ: duy trì thường xuyên công tác quản lý an toàn, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động và tham gia bảo hiểm tai nạn cho người lao động, đóng đầy đủ các khoản bảo hiểm như BH phương tiện, BH cháy nổ..., thường xuyên mở các lớp huấn luyện ATVSLĐ cho người lao động trong Công ty.
- Thực hiện tốt quy trình quản lý chất lượng ISO 9001-2000.

3.2- Công tác tài chính kế toán:



- Tình hình tài chính: tài chính vững mạnh, quản lý tài chính đạt hiệu quả, công tác tham mưu cho lãnh đạo được đánh giá tốt. Luôn sẵn sàng nguồn vốn cho kế hoạch hoạt động kinh doanh và đầu tư.

- Công tác kế toán: thực hiện tốt việc cập nhật và hướng dẫn cập nhật các quy định về tài chính kế toán hiện hành. Công tác hạch toán kế toán được thực hiện đúng quy định, đảm bảo tính chính xác, công khai và minh bạch. Theo dõi và quản lý công nợ chặt chẽ, công tác thu hồi nợ đạt hiệu quả.

4. Kế hoạch phát triển

Năm 2018 được dự báo là một năm kinh tế Việt Nam có nhiều triển vọng, với mục tiêu tăng trưởng GDP Chính phủ đặt ra là 6,7%, Việt Nam vẫn là môi trường hấp dẫn nhà đầu tư nước ngoài.

Riêng đối với tỉnh Đồng Tháp, mục tiêu tăng trưởng GDP của Tỉnh năm 2018 là từ 6,5 – 7%, tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn từ 18.400 tỷ đồng đến 18.500 tỷ đồng. Với chủ trương “*Đồng hành cùng doanh nghiệp*”, lãnh đạo Tỉnh ban hành kế hoạch cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Đồng Tháp, duy trì CPI của Tỉnh đứng đầu trong nhóm 5 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước. Đây là một cơ hội mà Ban điều hành Công ty phải kịp thời nắm bắt, đề ra những giải pháp phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.

4.1- Nhiệm vụ trọng tâm:

- Hoàn thành việc thoái vốn nhà nước tại công ty với tỷ lệ thoái 56,49%/vốn điều lệ trong năm 2018.

- Phấn đấu giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh với mục tiêu đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 đề ra.

- Tổ chức triển khai và thi công các dự án trọng điểm như dự án Nhà ở xã hội ở TP Cao Lãnh, dự án 12 Căn biệt thự tại Huyện Hồng Ngự, Dự án Cụm CN Tân Lập - huyện Châu Thành, Dự án tuyến dân cư đường Nguyễn Văn Tre – TP Cao Lãnh theo đúng kế hoạch.

- Tiếp tục kiện toàn và nâng cao năng lực về tổ chức điều hành, đổi mới quản lý hoạt động của Công ty, đào tạo bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đổi mới trang thiết bị nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

- Tiếp tục hoàn thiện và đưa vào áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2015.

4.2- Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản:



Số TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch 2018
1	Tổng doanh thu	600.000.000.000
2	Tổng chi phí	528.000.000.000
	- Trong đó: Tổng quỹ tiền lương	70.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	72.000.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế	57.600.000.000
5	Nộp NSNN	150.000.000.000



PHẦN IV ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- HĐQT luôn nêu cao tính thận trọng và tuân thủ Pháp luật trong công tác quản lý; Luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, trung thực, chủ động sáng tạo, trách nhiệm và thực hiện quyền ý kiến, quyền biểu quyết bình đẳng đối với các vấn đề có liên quan.

- 100% các thành viên đều tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT. Theo đó, đã ban hành 20 Nghị quyết gồm phê duyệt, chỉ đạo và trực tiếp giải quyết nhiều vấn đề có liên quan đến mọi hoạt động của Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT. Những vấn đề ngoài phạm vi quyền hạn giải quyết của HĐQT đều xin ý kiến bằng văn bản đến cấp thẩm quyền trong tỉnh.

- Chỉ đạo thực hiện hoàn thành việc niêm yết và giao dịch Cổ phiếu của Công ty trên thị trường UPCOM tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà nội (HNX).

- Trên cơ sở Quy định Pháp luật, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT, Kế hoạch SXKD, các Nội quy - Quy chế - Quy định và 3 Phương châm hoạt động của Công ty làm cơ sở để triển khai, đề ra chủ trương, định hướng và chỉ đạo Công ty thực hiện.

- Luồng trước được những khó khăn thách thức sẽ gặp phải mà trong kế hoạch hoạt động SXKD năm 2017 đã có đề cập. Vì vậy, HĐQT đã phối hợp với Ban điều hành và toàn thể người lao động của Công ty không ngừng phấn đấu về mọi mặt, kịp thời giải quyết ngay những bất cập và tập trung nỗ lực hết mình để hoàn thành tốt nhất chỉ tiêu kế hoạch đã được thông qua Đại hội đồng cổ đông.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Ban điều hành trong thực thi nhiệm vụ được giao.

- Hoàn thành tốt nghĩa vụ thuế, trong năm đã nộp 225 tỷ đồng, nhiệt tình đóng góp vào công tác xã hội tình nhà tương đương 2,4 tỷ đồng, thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, PCCC và an ninh, trật tự xã hội nơi có cơ sở của Công ty hoạt động.

- Thực hiện tốt các công việc khác thuộc thẩm quyền của HĐQT Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- *Tổng Giám đốc Công ty:*

+ Thực hiện tốt vai trò chỉ đạo điều hành mọi hoạt động của Công ty theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và theo Nghị quyết của HĐQT đã được ban hành.

+ Luôn nghiêm túc thực thi đúng chính sách Pháp luật trong sử dụng đồng vốn, tài sản, lao động, đầu tư và tổ chức SXKD đúng theo ngành nghề cho phép.



- + Năng động, sáng tạo, quan hệ tốt với các cấp các ngành, đối tác, khách hàng.
- *Các Phó tổng Giám đốc:*
 - + Các thành viên trong Ban điều hành là Phó Tổng Giám đốc luôn thể hiện được năng lực, kinh nghiệm, có tinh thần trách nhiệm cao và thực hiện tốt công tác chỉ đạo điều hành đối với lĩnh vực hoạt động được phân công.
 - + Tôn trọng Pháp luật và tham mưu tốt về các mặt cho Tổng Giám đốc Công ty.
- *Các cuộc họp Ban điều hành:*
 - + Duy trì tốt các cuộc họp giao ban hàng tháng và cuộc họp sơ kết để đánh giá lại quá trình hoạt động, tập trung chỉ đạo thực hiện một số nội dung quan trọng, giải quyết những bất cập và lắng nghe ý kiến của các thành phần tham dự. Tham dự cuộc họp có Chủ tịch HĐQT, các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát. Theo nội dung này, khi cần thiết Ban điều hành sẽ tổ chức họp đột xuất để thông qua.
 - + Ban điều hành tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT mở rộng để báo cáo quá trình hoạt động SXKD của Công ty trong từng giai đoạn và có nhiều ý kiến đề xuất, đóng góp hữu ích cho HĐQT Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tiếp tục thực hiện tốt vai trò quản lý và quản trị doanh nghiệp.
- Nhận dạng được những rủi ro có thể xảy ra để kịp thời chỉ đạo biện pháp ngăn ngừa. Đề ra những định hướng phù hợp nhằm bảo toàn và phát triển đồng vốn, duy trì tốt mọi hoạt động và thực hiện tốt nhất 3 Phương châm của Công ty.
- Tập trung chỉ đạo và tăng cường kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2018 và các vấn đề khác có liên quan nhằm đảm bảo thực thi đúng Pháp luật về mọi mặt và giải quyết kịp thời những bất cập và nhằm ngày càng nâng cao tăng hiệu quả trong SXKD.
- Tập trung xây dựng và chỉ đạo thực hiện đồng bộ về nhiều mặt như đầu tư nguồn nhân lực, đổi mới trang thiết bị, áp dụng khoa học công nghệ, vận hành tốt hệ thống marketing, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức nhân sự và cơ cấu tổ chức sản xuất, tăng cường tiết kiệm, chọn đối tác hợp tác và liên doanh liên kết...nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh.
- Xúc tiến kêu gọi đầu tư vào Khu công nghiệp Trần Quốc Toản để phủ kín diện tích chưa sử dụng và triển khai thực hiện các Khu, Cụm công nghiệp có trong kế hoạch đầu tư.
- Hoàn tất công tác chào bán cổ phần của Nhà nước hiện có tại Công ty lần 2 theo kế hoạch đã được phê duyệt. Tiếp tục thực hiện công tác thoái vốn đầu tư ra bên ngoài và đầu tư vào các Công ty con.



PHẦN VI: BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán:

Chấp nhận toàn phần

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán được đăng tải trên Website của Công ty tại địa chỉ <http://www.dongthapbmc.vn> (mục Quan hệ cổ đông)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Phước